

UBND Xã An Châu  
TRƯỜNG MẦM NON DIỄN TRUNG



**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ  
NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

**VIÊN THỰC HIỆN: Phạm Thị Tiên  
LỚP MG : Bé B**

**NĂM HỌC : 2025 - 2026**



**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG TRẺ**  
**CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/điều chỉnh
<p><b>1 Tổ chức bữa ăn</b></p> <p><i>a. Số lượng và chất lượng bữa ăn:</i></p> <p><i>b. Chăm sóc bữa ăn</i></p>	<p>+ Tổ chức cho trẻ ăn 1 bữa chính và một bữa phụ.</p> <p>+ Thực đơn được thay đổi theo mùa, gồm có cơm, món mặn, món xào, canh, hoa quả tráng miệng.</p> <p>+ Nước uống: Khoảng 1,6 -2,0 l/trẻ/ngày( kể cả trong thức ăn).</p> <p>- Mùa đông trẻ uống nước ấm, mùa hè cho trẻ uống nước đun sôi để nguội, hoặc nước đóng bình đã được kiểm nghiệm.</p> <p><b>+Trước khi ăn:</b></p> <p>- Chuẩn bị đầy đủ bàn ghế, khăn, đĩa.</p> <p>- Chú ý rèn trẻ kỹ năng vệ sinh trước và sau khi ăn;</p> <p><b>+ Trong khi ăn:</b></p> <p>- Cô chia cơm ra từng bát, trộn đều cho trẻ ăn ngay sau khi chia, không để trẻ ngồi đợi lâu.</p> <p>- Trong khi ăn cần tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho trẻ trong khi ăn, động viên, khuyến khích trẻ ăn hết khẩu phần, không được dọa, nạt trẻ trong khi ăn.</p> <p>+ Kết hợp giáo dục trẻ hành vi vệ sinh văn minh trong ăn uống:</p> <p>+ Trong khi ăn cần chú ý đề phòng tránh hóc, sặc ở trẻ.</p> <p>Thường xuyên thông tin kịp thời với phụ huynh về tình trạng trẻ biếng ăn để có biện pháp chăm sóc.</p> <p><b>+ Sau khi ăn:</b></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi qui định nhắc trẻ lau miệng, uống nước, súc miệng nước muối, đi vệ sinh....</p>	<p>- GV</p> <p>Giáo viên A phối hợp gv B để thực hiện quan tâm động viên cho trẻ ăn hết suất.</p> <p>- GV nhắc trẻ lau miệng, uống nước, đi vs</p>	
<p><b>2.Tổ chức giấc ngủ</b></p>	<p><b>a. Trước khi trẻ ngủ</b></p> <p>- Trẻ cùng cô chuẩn bị phản ngủ, chiếu.</p> <p>- Trước khi trẻ ngủ, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối...</p> <p>- Bố trí chỗ ngủ sạch sẽ, yên tĩnh, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.</p> <p><b>b.Trong khi ngủ:</b></p> <p>- Trẻ có thói quen ngủ trưa 1 giấc khoảng 140-150 phút. Trẻ ngủ ngon giấc, đầy giấc.</p>	<p>- Giáo viên trực trẻ ngủ,</p>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong khi trẻ ngủ giáo viên trực để quan sát, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra.</li> </ul> <p><b>c. Sau khi ngủ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không nên đánh thức trẻ đồng loạt, trẻ nào thức trước giáo viên cho trẻ dậy trước.</li> <li>- Hướng dẫn trẻ tự làm một số việc vừa sức sau khi ngủ dậy, cất đồ dùng vào nơi quy định. Sau khi trẻ tỉnh táo cho trẻ ăn quà chiều.</li> </ul>		
<p><b>3. Tổ chức vệ sinh</b></p> <p><i>a. Vệ sinh cô:</i></p> <p><i>b. Vệ sinh cá nhân trẻ</i></p> <p><i>c. Vệ sinh môi trường</i></p>	<p><b>* Vệ sinh quần áo và đồ dùng cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần áo luôn gọn gàng, sạch sẽ</li> <li>- Thân thể sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn.</li> <li>- Không sử dụng chung đồ dùng của trẻ</li> <li>- Luôn giữ sạch sẽ, VS răng miệng khi chăm sóc trẻ;</li> <li>- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm.</li> <li>+ Chuẩn bị các đồ dùng vệ sinh cá nhân.</li> <li>- Cô giáo chuẩn bị đầy đủ dụng cụ để vệ sinh cho trẻ .</li> <li>+ Chăm sóc và hướng dẫn trẻ thực hiện vệ sinh cá nhân đúng quy trình.</li> <li>+ Tập cho trẻ có thói quen uống nước và súc miệng đánh răng sau khi ăn.</li> <li>+ <b>Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi</b></li> <li>- Các đồ dùng, đồ chơi trong lớp, trong kho luôn gọn gàng sạch sẽ, và đảm bảo an toàn cho trẻ.</li> <li>- Hàng tuần GV lên lịch vs ít nhất 1 lần / tuần.</li> <li>- Đồ dùng vệ sinh, chất tẩy vệ sinh phải cất trên giá cao, được sắp xếp gọn gàng.</li> <li>+ <b>Vệ sinh phòng nhóm:</b> Đồ dùng cốc uống nước, thìa, bát được rửa sạch và tiệt trùng hằng ngày Nhà vệ sinh cần được cọ rửa sạch sẽ hằng ngày trước khi ra về.</li> <li>+ <b>Xử lý rác, nước thải</b></li> <li>-Rác thải của nhóm lớp được phân loại và bỏ vào thùng rác có nắp đậy. Nhắc trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh chung.</li> <li>+ <b>Giữ sạch nguồn nước:</b></li> <li>- Khơi thông cống rãnh, nguồn nước đảm bảo.</li> <li>- Chú trọng việc xử lý các nguồn nước thải trong nhà trường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên</li> </ul>	
<p><b>4. Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cân đo theo dõi biểu đồ từ ngày 10 - 12/4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên</li> </ul>	

a) Chăm sóc sức khỏe	+ Theo dõi tình trạng dinh dưỡng: Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi mỗi tháng 1 lần	- Nhân viên y tế,	
b) Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng.	+- Trẻ suy dinh dưỡng cần được chăm sóc và chế độ dinh dưỡng phù hợp và động viên trẻ ăn nhiều loại thức ăn - Giáo viên biết xử lý một số tình huống đơn giản. - Giáo viên có phương án phòng chống dịch cúm A tại lớp, chuẩn bị tốt các điều kiện để phòng chống dịch cúm A cho trẻ.	- Phụ huynh  - giáo viên	
c) Phòng và xử lý các bệnh thường gặp:	- Thực hiện nghiêm cách phòng chống dịch cúm A của bộ y tế trong trường <b>+An toàn thể lực:</b> - Tạo môi trường an toàn cho trẻ khi đến trường, giáo dục trẻ biết tránh những vật dụng nguy hiểm như dao, kéo, ổ điện - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nước uống và nước sinh hoạt.	- GV phối hợp phụ huynh  - GV luôn luôn đảm bảo an toàn cho trẻ	
d) Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Giáo viên dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ. Tránh gò ép, dọa nạt, phê phán trẻ <b>+ An toàn tính mạng:</b> - Không để xảy ra tai nạn và thất lạc trẻ. - Sàn nhà vệ sinh khô ráo, tránh trơn trượt. - Không cho trẻ tiếp xúc với người lạ mặt hoặc nhận quà từ người lạ. - Kịp thời Giải quyết những vấn đề về CSVC chưa đảm bảo an toàn để có biện pháp sửa chữa:		

### ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ:

#### 1. Tình hình sức khỏe:

Các cháu đến lớp đều khỏe mạnh ,tham gia tốt các hoạt động trong ngày rất tốt

- Do thời tiết giao mùa nên một số trẻ ốm ,đi học không đều ,cháu Tú ,Phước ,Doanh ,

-Phối hợp Phụ huynh tăng cường chăm sóc trẻ ,thấp còi ,cháu ,Quân,Trang

\* Biện pháp: Cô phối kết hợp phụ huynh chăm sóc trẻ

#### 2.Kỹ năng của trẻ:

- Rèn cho trẻ có thói quen tự phục vụ bản thân

- Biết tránh các vật dụng và nơi nguy hiểm.

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:

### "Nước và các hiện tượng tự nhiên"

Thực hiện trong 3 tuần từ ngày 06/4 đến ngày 24/4/2026

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
<b>Lĩnh vực phát triển thể chất</b>		
<b>MT8.</b> Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh đối với vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm đến tính mạng.	+ Không chơi những nơi nguy hiểm: ao, hồ sông, bể chứa nước, giếng, hố vôi ....	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi GDKNS: Tránh xa những nơi nguy hiểm như ao hồ ”””
<b>MT10.</b> Trẻ biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp.	+ Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh đuối nước	<b>Hoạt động chiều:</b> + Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh đuối nước Mọi lúc mọi nơi
<b>MT15.</b> Trẻ biết thực hiện phối hợp các cơ quan trong cơ thể trong các vận động	+ Trèo lên xuống thang	<b>- Hoạt động học:</b> + Trèo lên xuống thang TCVD: ai nhanh nhất
<b>MT16.</b> Trẻ thể hiện mạnh dạn, tự tin trong vận động.	+Bật qua vật cản.	<b>- Hoạt động học:</b> +Bật qua vật cản. TCVD: Cướp cờ
<b>MT17.</b> Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	+ Bật xa- ném xa	<b>- Hoạt động học:</b> + Bật xa- ném xa
<b>MT18.</b> Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động:	+ Gập đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. + Đan tết. + Xếp chồng các hình khối khác nhau + Xé, dán giấy. + Sử dụng kéo, bút + Tô vẽ nguệch ngoạc	<b>- Hoạt động vệ sinh:</b> + Gập các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. <b>- Hoạt động góc:</b> + Trò chơi nghệ thuật: Đan tết, Sử dụng kéo, bút + Trò chơi xây dựng - lắp ghép: Xếp chồng các hình khối khác nhau + Trò chơi học tập: Xé, dán giấy; Sử dụng kéo, bút; Tô vẽ nguệch ngoạc;
<b>Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>		

<b>MT19:</b> Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các con vật, gần gũi, như chăm chú quan sát các con vật hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- Quan sát nắng, mưa, thời tiết, bầu trời.	<b>Hoạt động ngoài trời</b> - Quan sát nắng, mưa, thời tiết, bầu trời. Mọi lúc mọi nơi
<b>MT22.</b> Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản để quan sát, tìm hiểu đối tượng với sự giúp đỡ của người lớn.	+Thả vật chìm nổi. +Pha màu nước, pha đường, muối..... - Hiện tượng nóng, lạnh, nắng, mưa	<b>- Hoạt động ngoài trời</b> + Thả vật chìm nổi. + Pha màu nước, pha đường, muối.
<b>MT26:</b> Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	+ Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày. + Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm + Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. + ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây cối. + Hiện tượng nắng mưa nóng lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ.	<b>Hoạt động học</b> + Tìm hiểu về nước + Một số hiện tượng tự nhiên + Trò chuyện sáng UNits Mùa hè
<b>MT 40.</b> Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại	+ So sánh 2 đối tượng về kích thước hình dáng màu sắc để sắp xếp	<b>Hoạt động học</b> + So sánh 2 đối tượng về kích thước hình dáng màu sắc để sắp xếp.
<b>MT: 41:</b> Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước	So sánh độ lớn 2 đối tượng To hơn nhỏ hơn	<b>Hoạt động học</b> So sánh độ lớn 2 đối tượng To hơn nhỏ hơn
<b>Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>		
<b>MT50.</b> Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao...	*Thơ, Gió (xuân quỳnh), Đồng dao: Lộn cầu vòng -Mưa làm Nũng	<b>Hoạt động học</b> *Thơ, Gió (xuân quỳnh) Mưa làm nũng (Nguyễn Trọng) Hoạt động ngoài trời: Chơi trò chơi kết hợp đọc đồng dao “Lộn cầu vòng”
<b>MT51.</b> Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã	+ <b>Truyện:</b>	<b>Hoạt động học</b> + <b>Truyện:</b>

được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	Giọt nước tí xíu( Nguyễn Linh) Nước (Vương Trọng)	Giọt nước tí xíu( Nguyễn Linh)
<b>MT54.</b> Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh, gọi tên nhân vật trong tranh	+ Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. + Thích nghe kể, đọc truyện và bắt chước	- Chơi, hoạt động ở các góc + góc thư viện: trẻ giờ sách xem tranh ảnh + Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc truyện” + Giữ gìn sách.
<b>Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</b>		
<b>MT57.</b> Trẻ cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước sự vật hiện tượng và nghệ thuật.	+ Nói lên cảm nhận của mình khi ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. Cảm xúc trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi - Biểu lộ cảm xúc khi nghe các bản nhạc
<b>MT 58.</b> Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. - Trẻ biết vận động theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo nhịp, phách, vận động minh họa). - Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. - Trẻ biết chơi các trò chơi âm nhạc và biểu diễn các bài hát, múa .	+ Hát – vận động: Trời nắng trời mưa (Đặng Nhật Mai); Mùa hè đến (Nguyễn Thị Nhung) Nắng sớm (Hàn Ngọc Bích)... Biểu diễn bài hát trong chủ đề + Nghe hát: Hạt nắng hạt mưa (Nhạc Khánh Vinh, thơ Lê Bình); + Trò chơi: Hát theo hình vẽ;	<b>Hoạt động học</b> - DH: Mùa hè đến Trò chơi: Hát theo hình vẽ; - VDMH:Trời nắng trời mưa Nghe hát: Hạt nắng hạt mưa - Biểu diễn các bài hát trong chủ đề
<b>MT60.</b> Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tô màu tạo thành bức tranh đơn giản.	- Vẽ mưa, cỏ, cây	<b>Hoạt động học</b> - Vẽ mưa, cỏ, cây
<b>MT61.</b> Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn	+ Xé dán tia nắng mặt trời +Trang trí chiếc phao + <b>Thủ công</b>	<b>Hoạt động học</b> + Xé dán tia nắng mặt trời +Trang trí chiếc phao

giản	- Xé dán Chiếc ô che mưa	Hoạt động chiều: <b>+Thủ công</b> - Xé dán Chiếc ô che mưa
<b>MT63.</b> Trẻ biết nhận xét sản phẩm tạo hình.	Nhận xét các sản phẩm tạo hình	<b>Hoạt động học</b> - Vẽ mưa, cỏ, cây + Xé dán tia nắng mặt trời - Chơi, hoạt động ở các góc
<b>Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</b>		
<b>MT71.</b> Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở. Biết chú ý lắng nghe cô và bạn nói.	- Cử chỉ lời nói lễ phép (Chào hỏi cảm ơn, xin lỗi...) - Nhận biết hành vi “đúng”- “sai”, ‘Tốt’- “xấu” - Lắng nghe cô và bạn nói	<b>-Hoạt động mọi lúc mọi nơi:</b> +Trẻ biết được hành vi đúng sai qua các hoạt động + Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi , cảm ơn và xin lỗi đúng lúc.

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHÁNH:  
TUẦN 30: “BÉ BIẾT GÌ VỀ NƯỚC”**

Thực hiện từ ngày 06-10/4/2026

Thứ ND	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<b>Đón trẻ, chơi, TDS</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô niềm nở với phụ huynh, đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng các nhân vào tủ- Trẻ vào lớp chơi các đồ chơi</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về bản thân của bé</li> <li>- Tập kết hợp bài: “Mùa hè đến”</li> </ul>				
<b>Hoạt động học</b>	<b>LVPTTC</b> <b>Thể dục</b> Trèo lên xuống thang TC: ai nhanh nhất	<b>LVPT NT</b> <b>KPKH:</b> - Bé tìm hiểu về nước	<b>LVPTNN</b> <b>Thơ:</b> - Mưa làm nũng	<b>LV PTNT</b> <b>Toàn</b> + So sánh 2 đối tượng về kích thước hình dáng để sắp xếp	<b>LVPTTM</b> <b>Âm nhạc :</b> - NDTT: DH: Mùa hè đến - NDKH: TCÂN: Hát theo hình vẽ;
<b>Chơi, hoạt động ở các góc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Góc phân vai:</b> Nấu, chế biến các món ăn mùa hè, bác sỹ, cửa hàng bán kem, nước giải khát, bán áo mưa, ô, mũ nón...</li> <li>* <b>Góc xây dựng:</b> Xây dựng công viên nước, bể bơi mùa hè, công trình nước sạch...</li> <li>* <b>Góc nghệ thuật:</b> Vẽ, nặn, Tô màu về các hiện tượng tự nhiên như cầu vồng, trăng, sao... hát ,múa ,đọc thơ, về chủ đề</li> <li>* <b>Góc học tập :</b> Xem tranh ảnh về các nguồn nước và các hiện tượng tự nhiên;Làm một số thí nghiệm về nước, đong đếm nước, pha màu nước, So sánh 2 đối tượng vềkích thước hình dáng để sắp xếp</li> <li>* <b>Góc thiên nhiên:</b> Các vật chìm nổi trong nước. tan, không tan trong nước.</li> </ul>				
<b>Chơi ngoài trời</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* HĐCMBĐ: Quan sát: nước bẩn, nước sạch, quan sát bầu trời, thí nghiệm vật chìm vật nổi, Thí nghiệm nước bốc hơi, giao lưu múa hát sân trường, ...giao lưu trò chơi vận động</li> <li>* TCVD: Nhảy qua suối nhỏ ,chuyền nước kéo co, lộn cầu vồng, bịt mắt bắt dê, thả đĩa ba ba</li> <li>* Chơi tự do: Chơi với các đồ chơi ngoài trời, các nguyên vật liệu...</li> <li>* Giao lưu trò chơi dân gian</li> </ul>				
<b>Ăn, ngủ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn: Cô chuẩn bị bàn, khăn trải bàn, khăn lau tay. Nhắc trẻ trước khi ăn “mời cô”, mời bạn”, biết tên 1 số món ăn và ăn hết suất.....</li> <li>- Ngủ: Cô chuẩn bị sạp, chiếu, gối đủ cho số trẻ. Theo dõi để sửa tư thế ngủ cho trẻ...- Rèn kỹ năng rửa tay, lau mặt đúng thao tác</li> </ul>				
<b>Hoạt động chiều</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn trò chơi mới : Nhảy qua suối nhỏ</li> <li>- Tạo hình : Xé, dán tia nắng mặt trời.</li> <li>- Làm quen bài thơ: Mưa làm nũng - Làm quen bài hát: Mùa hè đến.</li> <li>- Vệ sinh nhóm lớp - Nêu gương cuối tuần</li> </ul>				

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:  
TUẦN 31: “MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN”**

Thực hiện từ ngày 13-17/4/2026

Thứ ND	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<b>Đón trẻ, chơi, TDS</b>	- Cô niềm nở với phụ huynh, đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng các nhân vào tủ- Trẻ vào lớp chơi các đồ chơi - Trò chuyện với trẻ về bản thân của bé - Tập kết hợp bài: “Mùa hè đến”				
<b>Hoạt động học</b>	<b>LVPT TC</b> <b>Thể dục:</b> VĐCB : +Bật qua vật cản TCVD: Cướp cờ	<b>LV PTNT</b> <b>KPKH:</b> - Tìm hiểu về một số hiện tượng tự nhiên	<b>LV PTNN</b> <b>Truyện:</b> Giọt nước ti xiu(Nguyễn Linh)	<b>LVPTTM</b> <b>Tạo hình:</b> - Vẽ mưa cây cỏ	<b>LVPTTM</b> <b>Âm nhạc :</b> - NDTT: VĐMH: Trời nắng trời mưa NDKH:NH :Tia nắng hạt mưa
<b>Chơi, hoạt động ở các góc</b>	* <b>Góc phân vai:</b> Nấu, chế biến các món ăn mùa hè, bác sỹ, cửa hàng bán kem, nước giải khát, bán áo mưa, ô, mũ nón... * <b>Góc xây dựng:</b> Xây dựng công viên nước, bể bơi mùa hè, công trình nước sạch... * <b>Góc nghệ thuật:</b> Vẽ, nặn, Tô màu về các hiện tượng tự nhiên như cầu vồng, trăng, sao... hát ,múa ,đọc thơ, về chủ đề * <b>Góc học tập :</b> Xem tranh ảnh về các nguồn nước và các hiện tượng tự nhiên;Làm một số thí nghiệm về nước, đong đếm nước, pha màu nước, xếp tương ứng 1-1, ghép đôi * <b>Góc thiên nhiên:</b> Các vật chìm nổi trong nước. tan, không tan trong nước.				
<b>Chơi ngoài trời</b>	- HĐCMĐ: Quan sát thời tiết, Làm thí nghiệm Tan và không tan, Thổi bong bóng xà phòng, Pha màu nước , Lao động nhặt rác sân trường, Giao lưu múa hát sân trường... - TCVD: nhảy qua suối nhỏ ,chuyền nước mèo đuổi chuột, kéo co, trời nắng trời mưa, gió thổi cây nghiêng. - Chơi tự do: Cô bao quát trẻ chơi an toàn				
<b>Ăn, ngủ</b>	- Ăn: Cô chuẩn bị bàn, khăn trải bàn, khăn lau tay. Nhắc trẻ trước khi ăn “mời cô”, mời bạn”, biết tên 1 số món ăn và ăn hết suất..... - Ngủ: Cô chuẩn bị sạp, chiếu, gối đủ cho số trẻ. Theo dõi để sửa tư thế ngủ cho trẻ...- Rèn kỹ năng rửa tay, lau mặt đúng thao tác				
<b>Hoạt động chiều</b>	- Hướng dẫn trò chơi: chuyền nước - GDKNS: Tránh xa những nơi nguy hiểm như sông suối ,ao hồ - Hướng dẫn trẻ thực hiện vở toán - Làm quen hát: Trời nắng trời mưa - Vệ sinh nhóm lớp - Nêu gương cuối tuần				

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:

**TUẦN 32: “MÙA HÈ ”**

**Thực hiện từ ngày 20/4-24/4/2026**

Thứ ND	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
<b>Đón trẻ, chơi, TDS</b>	- Cô niềm nở với phụ huynh, đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng các nhân vào tủ- Trẻ vào lớp chơi các đồ chơi - Trò chuyện với trẻ về bản thân của bé - Tập kết hợp bài: “Mùa hè đến”				
<b>Hoạt động học</b>	<b>LVPT TC</b> <b>Thể dục: VĐCB:</b> Bước lên xuống bậc cao 30cm <b>TCVĐ:</b> Nhảy lò cò	<b>LV PTNT</b> <b>Trò chuyện sáng:</b> <b>UNits</b> Mùa hè của bé	<b>LVPTTM</b> <b>Tạo hình:</b> Trang trí chiếc phao	<b>LV PTNT</b> <b>Toán :</b> To hơn nhỏ hơn	<b>LVPTTM</b> <b>Âm nhạc:</b> - Biểu diễn cuối chủ đề: “mùa hè đến, cho tôi đi làm mưa với,..”
<b>Chơi, hoạt động ở các góc</b>	* <b>Góc phân vai:</b> Nấu, chế biến các món ăn mùa hè, bác sỹ, cửa hàng bán kem, nước giải khát, bán áo mưa, ô, mũ nón... * <b>Góc xây dựng:</b> Xây dựng công viên nước, bể bơi mùa hè, công trình nước sạch... * <b>Góc nghệ thuật:</b> Vẽ, nặn, Tô màu về các hiện tượng tự nhiên như cầu vồng, trăng, sao... hát ,múa ,đọc thơ, về chủ đề * <b>Góc học tập :</b> Xem tranh ảnh về các nguồn nước và các hiện tượng tự nhiên;Làm một số thí nghiệm về nước, đong đếm nước, pha màu nước, xếp tương ứng 1-1, ghép đôi; Xếp xen kẽ hai đối tượng theo quy luật. * <b>Góc thiên nhiên:</b> Các vật chìm nổi trong nước. tan, không tan trong nước.				
<b>Chơi ngoài trời</b>	1. HĐCMĐ: Quan sát nước bắn nước sạch, tham quan phòng bếp, vẽ tia nắng hạt mưa bằng phấn trên sân, nhỏ cỏ bồn hoa, giao lưu múa hát sân trường... 2. TCVĐ: Dung dăng dung dẻ, lộn cầu vồng, Ném vòng cổ chai, chuyền bóng qua đầu, 3. Chơi tự do: Chơi với các đồ chơi ngoài trời, các nguyên vật liệu * Tổ chức cho trẻ lao động nhặt lá cây ở sân trường				
<b>Ăn, ngủ</b>	- Ăn: Cô chuẩn bị bàn, khăn trải bàn, khăn lau tay. Nhắc trẻ trước khi ăn “mời cô”, mời bạn”, biết tên 1 số món ăn và ăn hết suất..... - Ngủ: Cô chuẩn bị sạp, chiếu, gối đủ cho số trẻ. Theo dõi để sửa tư thế ngủ cho trẻ...- Rèn kỹ năng rửa tay, lau mặt đúng thao tác				
<b>Hoạt động chiều</b>	Hướng dẫn trò chơi : Bé gánh nước - Làm đồ chơi từ nguyên liệu - GDKNS: + Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh đuối nước - Hướng dẫn trẻ thực hiện vở Thủ công : xé dán chiếc ô. - Vệ sinh nhóm lớp - Nêu gương cuối tuần				

